

UBND THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC  
TRƯỜNG THCS NGUYỄN VĂN BÁ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

*Thành phố Thủ Đức, ngày 13 tháng 8 năm 2021*

**DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 6**  
**NĂM HỌC: 2021 - 2022**

| STT | LỚP | HỌ VÀ TÊN            | GIỚI TÍNH | NGÀY SINH | THÁNG SINH | NĂM SINH | HỌ VÀ TÊN CHA (MẸ)    | Ghi Chú |
|-----|-----|----------------------|-----------|-----------|------------|----------|-----------------------|---------|
| 1   | 6A2 | Trần Phúc Gia An     | Nam       | 13        | 3          | 2010     | Nguyễn Thị Hoài Thanh |         |
| 2   | 6A8 | Nguyễn Ngọc Gia An   | Nữ        | 12        | 10         | 2010     | Phạm Thị Bích Ngọc    | TCTA    |
| 3   | 6A6 | Nguyễn Thụy Hoàng An | Nữ        | 18        | 4          | 2010     | Nguyễn Thị Hiền       |         |
| 4   | 6A9 | Nguyễn Huỳnh Ngọc An | Nữ        | 23        | 5          | 2010     | Huỳnh Thị Thanh Thủy  | TCTA    |
| 5   | 6A3 | Cao Thanh Thiên An   | Nữ        | 8         | 4          | 2010     | Nguyễn Thị Thanh Thắm |         |
| 6   | 6A3 | Lê Hồng Ân           | Nam       | 5         | 2          | 2010     | Đỗ Thị Kim Hiền       |         |
| 7   | 6A4 | Cổ Thiên Ân          | Nam       | 22        | 5          | 2010     | Trần Thị Phụng        |         |
| 8   | 6A3 | Nguyễn Thị Bảo Anh   | Nữ        | 17        | 2          | 2009     | Nguyễn Thị Nhị        |         |
| 9   | 6A4 | Nguyễn Hà Bảo Anh    | Nữ        | 8         | 10         | 2010     | Phùng Thị Ngân Hà     |         |
| 10  | 6A5 | Trần Bảo Anh         | Nam       | 19        | 12         | 2010     | Nguyễn Thị Hồng Cúc   |         |
| 11  | 6A8 | Nguyễn Hoàng Hà Anh  | Nữ        | 27        | 5          | 2010     | Nguyễn Thị Hạnh       | TCTA    |
| 12  | 6A4 | Nguyễn Thị Hoàng Anh | Nữ        | 2         | 2          | 2010     | Đinh Thị Thúy Hằng    |         |
| 13  | 6A5 | Phan Mỹ Hoàng Anh    | Nữ        | 5         | 9          | 2010     | Bùi Thị Hưng          |         |
| 14  | 6A6 | Phan Hồng Anh        | Nữ        | 16        | 12         | 2010     | Nguyễn Thị Như Na     |         |
| 15  | 6A2 | Nguyễn Lê Huỳnh Anh  | Nữ        | 12        | 4          | 2010     | Hồ Thị Mỹ Tiên        |         |
| 16  | 6A1 | Nguyễn Thị Kim Anh   | Nữ        | 23        | 1          | 2010     | Cao Thị Luyến         |         |
| 17  | 6A2 | Phạm Ngọc Lâm Anh    | Nữ        | 15        | 10         | 2010     | Lâm Thị Hồng Yến      |         |
| 18  | 6A3 | Phạm Ngọc Lan Anh    | Nữ        | 29        | 11         | 2010     | Đặng Thị Lựa          |         |
| 19  | 6A9 | Hồ Thị Lan Anh       | Nữ        | 19        | 10         | 2010     | Trần Thị Bình         | TCTA    |
| 20  | 6A1 | Phan Tuấn Nghĩa Anh  | Nam       | 14        | 2          | 2010     | Huỳnh Thị Ngọc Sương  |         |

|    |      |                    |       |     |    |    |      |                      |      |
|----|------|--------------------|-------|-----|----|----|------|----------------------|------|
| 21 | 6A5  | Vũ Ngọc            | Anh   | Nữ  | 7  | 10 | 2010 | Vũ Thị Mừng          |      |
| 22 | 6A7  | Nguyễn Ngọc        | Anh   | Nữ  | 17 | 2  | 2010 | Trần Thị Lài         |      |
| 23 | 6A1  | Trương Quỳnh       | Anh   | Nữ  | 29 | 9  | 2010 | Trịnh Thị Ngọc Thảo  |      |
| 24 | 6A7  | Đoàn Lưu Quỳnh     | Anh   | Nữ  | 29 | 4  | 2010 | Lưu Thị Quỳnh        |      |
| 25 | 6A10 | Nguyễn Quỳnh       | Anh   | Nữ  | 11 | 3  | 2010 | Nguyễn Thị Huyền     | TCTA |
| 26 | 6A4  | Trần Huỳnh Thảo    | Anh   | Nữ  | 9  | 1  | 2010 | Đặng Tuyết Sương     |      |
| 27 | 6A6  | Trần Cao Tuấn      | Anh   | Nam | 29 | 3  | 2010 | Cao Thị Oanh         |      |
| 28 | 6A7  | Bùi Xuân           | Anh   | Nam | 4  | 10 | 2010 | Lê Thị Nga           |      |
| 29 | 6A5  | Trịnh Ngọc         | Anh   | Nữ  | 23 | 4  | 2010 | Nguyễn Thị Chung     |      |
| 30 | 6A7  | Trần Nguyễn Ngọc   | Anh   | Nữ  | 23 | 6  | 2010 | Nguyễn Thị Thanh     |      |
| 31 | 6A3  | Nguyễn Hoàng       | Bách  | Nam | 9  | 3  | 2010 | Lê Thị An            |      |
| 32 | 6A6  | Nguyễn Hoàng       | Bách  | Nam | 13 | 9  | 2010 | Võ Thị Nhung         |      |
| 33 | 6A4  | Lương Gia          | Bảo   | Nam | 30 | 12 | 2010 | Lê Thị Hồng          |      |
| 34 | 6A5  | Tô Gia             | Bảo   | Nam | 29 | 11 | 2009 | Lê Thị Thùy Dung     |      |
| 35 | 6A6  | Lê Gia             | Bảo   | Nam | 11 | 2  | 2010 | Phan Thị Tú Anh      |      |
| 36 | 6A8  | Tăng Trương Gia    | Bảo   | Nam | 2  | 8  | 2010 | Trương Thị Thảo Ly   | TCTA |
| 37 | 6A9  | Trần Gia           | Bảo   | Nam | 7  | 7  | 2010 | Võ Thị Phường Em     | TCTA |
| 38 | 6A10 | Đinh Gia           | Bảo   | Nam | 30 | 4  | 2010 | Nguyễn Thị Thường    | TCTA |
| 39 | 6A4  | Trần Ngọc          | Bích  | Nữ  | 1  | 3  | 2010 | Nguyễn Thị Kim Nhung |      |
| 40 | 6A8  | Phạm Thị Ngọc      | Bích  | Nữ  | 2  | 7  | 2010 | Kha Thị Ngọc Phụng   | TCTA |
| 41 | 6A7  | Cao Quốc           | Bình  | Nam | 2  | 2  | 2010 | Nguyễn Thị Ngọc Thơ  |      |
| 42 | 6A9  | Nguyễn Thái        | Bình  | Nam | 1  | 4  | 2010 | Phạm Thị Thúy Hà     | TCTA |
| 43 | 6A3  | Nguyễn Đặng Trúc   | Bình  | Nữ  | 3  | 6  | 2010 | Đặng Thị Sinh        |      |
| 44 | 6A8  | Bùi Hải            | Châu  | Nữ  | 18 | 2  | 2010 | Trần Thị Ánh Tuyết   | TCTA |
| 45 | 6A6  | Lô Thái Quỳnh      | Châu  | Nữ  | 21 | 3  | 2010 | Lý Dương Thảo Ngọc   |      |
| 46 | 6A10 | Trần Bảo Ngọc Trân | Châu  | Nữ  | 13 | 4  | 2010 | Võ Thị Mỹ Linh       | TCTA |
| 47 | 6A5  | Nguyễn Thị Minh    | Chi   | Nữ  | 1  | 1  | 2010 | Lê Thị Ngọc          |      |
| 48 | 6A1  | Trần Minh          | Chiến | Nam | 20 | 11 | 2010 | Trần Thị Phương Loan |      |
| 49 | 6A2  | Nguyễn Thành       | Chung | Nam | 28 | 6  | 2010 | Hồ Kim Hoàng         |      |
| 50 | 6A3  | Đặng Thành         | Công  | Nam | 12 | 11 | 2010 | Ngô Thị Hằng         |      |

|    |      |                    |     |    |    |      |                        |      |
|----|------|--------------------|-----|----|----|------|------------------------|------|
| 51 | 6A10 | Nguyễn Phú Cường   | Nam | 8  | 8  | 2010 | Nguyễn Thị Nhung       | TCTA |
| 52 | 6A10 | Trịnh Ngọc Đan     | Nữ  | 6  | 9  | 2010 | Lê Thị Ngọc Hà         | TCTA |
| 53 | 6A5  | Võ Thị Nhã         | Nữ  | 11 | 11 | 2010 | Vũ Thị Bích Thủy       |      |
| 54 | 6A7  | Phạm Tâm           | Nữ  | 26 | 11 | 2010 | Phan Thị Nguyệt        |      |
| 55 | 6A4  | Nhữ Ngọc Hải       | Nam | 11 | 12 | 2009 | Phạm Thị Thanh Hoa     |      |
| 56 | 6A5  | Bùi Hải            | Nam | 30 | 9  | 2010 | Trần Thanh Trúc        |      |
| 57 | 6A6  | Lê Đăng Hoàng      | Nam | 24 | 11 | 2009 | Đăng Thị Lân           |      |
| 58 | 6A7  | Trần Khánh         | Nam | 18 | 11 | 2010 | Đỗ Thị Thơm            |      |
| 59 | 6A1  | Trần Quang         | Nam | 13 | 1  | 2010 | Nguyễn Thị Liên        |      |
| 60 | 6A5  | Nguyễn Quốc        | Nam | 27 | 10 | 2010 | Trần Thị Thu Nga       |      |
| 61 | 6A2  | Lê Tấn             | Nam | 20 | 10 | 2010 | Trần Thị Mười          |      |
| 62 | 6A3  | Trương Thành       | Nam | 23 | 7  | 2010 | Võ Lan Anh             |      |
| 63 | 6A4  | Nguyễn Hoàng Tiến  | Nam | 19 | 7  | 2010 | Hoàng Thị Hiệp         |      |
| 64 | 6A6  | Bành Tiến          | Nam | 10 | 3  | 2010 | Dương Thị Mỹ Châu      |      |
| 65 | 6A10 | Nguyễn Tiến        | Nam | 23 | 1  | 2010 | Phạm Thị Nga           | TCTA |
| 66 | 6A6  | Huỳnh Nguyễn Thiên | Nữ  | 17 | 9  | 2010 | Nguyễn Dương Hồng Phúc |      |
| 67 | 6A7  | Vũ Hoàng           | Nữ  | 17 | 12 | 2010 | Hoàng Thị Lâm          |      |
| 68 | 6A10 | Nguyễn Ngọc Trí    | Nam | 29 | 1  | 2010 | Nguyễn Thị Hồng        | TCTA |
| 69 | 6A7  | Nguyễn Trọng       | Nam | 1  | 8  | 2010 | Lê Thị Thanh Tâm       |      |
| 70 | 6A1  | Đỗ Minh            | Nam | 18 | 1  | 2010 | Nguyễn Thị Đào         |      |
| 71 | 6A8  | Nguyễn Văn         | Nam | 4  | 1  | 2010 | Nguyễn Thị Huyền       | TCTA |
| 72 | 6A9  | Nguyễn Duy         | Nam | 20 | 7  | 2010 | Nguyễn Thị Lan 1987    | TCTA |
| 73 | 6A5  | Nguyễn Đình        | Nam | 17 | 5  | 2010 | Lê Thị Anh             |      |
| 74 | 6A3  | Nguyễn Lê          | Nam | 3  | 1  | 2010 | Lê Thị Biên            |      |
| 75 | 6A4  | Thái Nhật          | Nam | 17 | 1  | 2010 | Đăng Thị Thu Trang     |      |
| 76 | 6A2  | Phạm Tiến          | Nam | 2  | 4  | 2010 | Nguyễn Thị Thu         |      |
| 77 | 6A6  | Đào Thị Mỹ         | Nữ  | 18 | 7  | 2010 | Nguyễn Thị Hồng        |      |
| 78 | 6A6  | Phạm Ngọc Hương    | Nữ  | 6  | 5  | 2010 | Vũ Ngọc Lý             |      |
| 79 | 6A5  | Nguyễn Thụy Quỳnh  | Nữ  | 12 | 8  | 2010 | Nguyễn Thụy Hiền Đoàn  |      |
| 80 | 6A3  | Nguyễn Thị Thu     | Nữ  | 6  | 3  | 2010 | Trương Thị Diệp        |      |

|     |      |                    |       |     |    |    |      |                       |      |
|-----|------|--------------------|-------|-----|----|----|------|-----------------------|------|
| 81  | 6A6  | Nguyễn Hoàng       | Hải   | Nam | 14 | 8  | 2010 | Chu Thị Thoan         |      |
| 82  | 6A6  | Phạm Ngọc Gia      | Hân   | Nữ  | 20 | 11 | 2010 | Phạm Quỳnh Tuyết Loan |      |
| 83  | 6A8  | Lù Gia             | Hân   | Nữ  | 3  | 5  | 2010 | Lộc Thị Thu           | TCTA |
| 84  | 6A1  | Lê Ngọc            | Hân   | Nữ  | 29 | 6  | 2010 | Phan Thị Hoa          |      |
| 85  | 6A2  | Dương Ngọc         | Hân   | Nữ  | 6  | 11 | 2010 | Tăng Kim Thủy         |      |
| 86  | 6A4  | Nguyễn Ngọc        | Hân   | Nữ  | 8  | 8  | 2010 | Trần Thị Bích Hồng    |      |
| 87  | 6A7  | Nguyễn Thị Ngọc    | Hân   | Nữ  | 10 | 2  | 2010 | Nguyễn Thị Diệu       |      |
| 88  | 6A10 | Nguyễn Thị Minh    | Hằng  | Nữ  | 12 | 5  | 2010 | Nguyễn Thị Huyền      | TCTA |
| 89  | 6A3  | Nguyễn Thị Ngọc    | Hạnh  | Nữ  | 7  | 7  | 2008 | Nguyễn Thị Nhung      |      |
| 90  | 6A2  | Nguyễn Lê Kiều Như | Hạnh  | Nữ  | 9  | 11 | 2010 | Lê Thị Sen            |      |
| 91  | 6A10 | Đinh Huỳnh Thúy    | Hạnh  | Nữ  | 6  | 9  | 2010 | Huỳnh Thị Mỹ Hân      | TCTA |
| 92  | 6A8  | La Vĩnh Hữu        | Hào   | Nam | 27 | 8  | 2010 | Nguyễn Tường Châu     | TCTA |
| 93  | 6A9  | Nguyễn Phú         | Hào   | Nam | 9  | 9  | 2010 | Lương Thị Nhung       | TCTA |
| 94  | 6A10 | Nguyễn Quang       | Hào   | Nam | 17 | 1  | 2010 | Đỗ Thị Hương          | TCTA |
| 95  | 6A4  | Phạm Nguyễn Minh   | Hiên  | Nữ  | 15 | 9  | 2010 | Phạm Thị Thanh Vân    |      |
| 96  | 6A1  | Trần Thanh         | Hiên  | Nữ  | 16 | 9  | 2010 | Nguyễn Thị Nga        |      |
| 97  | 6A1  | Võ Đức             | Hiếu  | Nam | 20 | 11 | 2010 | Nguyễn Thị Nga        |      |
| 98  | 6A7  | Nguyễn Hữu         | Hiếu  | Nam | 31 | 7  | 2010 | Nguyễn Thị Thiện      |      |
| 99  | 6A4  | Phạm Thị Mai       | Hòa   | Nữ  | 26 | 4  | 2010 | Vũ Thị Chiêm          |      |
| 100 | 6A9  | Châu Minh          | Hoàng | Nam | 3  | 8  | 2010 | Phan Ngọc Trang       | TCTA |
| 101 | 6A2  | Nguyễn Nông Trí    | Hoành | Nam | 5  | 6  | 2010 | Nông Thị Kiều         |      |
| 102 | 6A6  | Phan Diệp Gia      | Huệ   | Nữ  | 13 | 9  | 2010 | Phan Thị Lệ Huyền     |      |
| 103 | 6A3  | Lê Mạnh            | Hùng  | Nam | 13 | 1  | 2010 | Tịnh Thị Quý          |      |
| 104 | 6A6  | Đặng Quốc          | Hùng  | Nam | 21 | 3  | 2010 | Phạm Thị Hằng         |      |
| 105 | 6A4  | Trần Thanh         | Hùng  | Nam | 23 | 3  | 2010 | Đinh Thị Thom         |      |
| 106 | 6A5  | Đỗ Lê Việt         | Hùng  | Nam | 18 | 1  | 2010 | Lê Thị Châm           |      |
| 107 | 6A7  | Võ Hữu             | Hưng  | Nam | 27 | 10 | 2010 | Lê Thị Sinh           |      |
| 108 | 6A8  | Phan Khánh         | Hưng  | Nam | 4  | 3  | 2010 | Nguyễn Thị Loan       | TCTA |
| 109 | 6A10 | Nguyễn             | Hưng  | Nam | 3  | 2  | 2010 | Uông Thị Phòng        | TCTA |
| 110 | 6A9  | Nguyễn Phúc        | Hưng  | Nam | 1  | 3  | 2010 | Cao Thị Phương Thủy   | TCTA |

|     |      |                   |       |     |    |    |      |                      |      |
|-----|------|-------------------|-------|-----|----|----|------|----------------------|------|
| 111 | 6A2  | Hoàng Nguyễn Lan  | Hương | Nữ  | 16 | 2  | 2010 | Nguyễn Thị Toàn      |      |
| 112 | 6A9  | Phạm Thị Mai      | Hương | Nữ  | 2  | 12 | 2010 | Phạm Thị Trung Thu   | TCTA |
| 113 | 6A5  | Vũ Thị Thanh      | Hương | Nữ  | 31 | 8  | 2010 | Vũ Thị Diệu          |      |
| 114 | 6A1  | Nguyễn Phú        | Hữu   | Nam | 22 | 6  | 2009 | Nguyễn Thị Phúc      |      |
| 115 | 6A9  | Đình Bảo          | Huy   | Nam | 1  | 5  | 2010 | Dương Thị Thanh Thúy | TCTA |
| 116 | 6A1  | Ngô Đức           | Huy   | Nam | 23 | 6  | 2010 | Trần Thanh Hiền      |      |
| 117 | 6A4  | Huỳnh Gia         | Huy   | Nam | 10 | 12 | 2010 | Hà Thị Nguyệt        |      |
| 118 | 6A7  | Trần Gia          | Huy   | Nam | 1  | 7  | 2010 | Lê Huỳnh Mỹ Trinh    |      |
| 119 | 6A10 | Đỗ Gia            | Huy   | Nam | 10 | 7  | 2010 | Nguyễn Thị Thùy Dung | TCTA |
| 120 | 6A2  | Hoàng Nhật Minh   | Huy   | Nam | 25 | 1  | 2010 | Hồ Thị Là            |      |
| 121 | 6A3  | Nguyễn Lê Minh    | Huy   | Nam | 28 | 10 | 2010 | Lê Thị Thu           |      |
| 122 | 6A3  | Trần Quang        | Huy   | Nam | 30 | 4  | 2010 | Nguyễn Thị Tiêm      |      |
| 123 | 6A5  | Lê Khắc Quang     | Huy   | Nam | 1  | 3  | 2010 | Lê Thị Thảo          |      |
| 124 | 6A6  | Trần Quang        | Huy   | Nam | 15 | 8  | 2010 | Nguyễn Thị Kim Oanh  |      |
| 125 | 6A2  | Nguyễn Nhật Thái  | Huy   | Nam | 19 | 6  | 2010 | Ngô Thị Tươi         |      |
| 126 | 6A8  | Trần Tuấn         | Huy   | Nam | 11 | 2  | 2010 | Nguyễn Ngọc Loan     | TCTA |
| 127 | 6A1  | Lê Khánh          | Huyền | Nữ  | 14 | 8  | 2010 | Trần Thị Thanh Tâm   |      |
| 128 | 6A5  | Nguyễn Thị Ngọc   | Huyền | Nữ  | 19 | 12 | 2010 | Mai Thị Ái           |      |
| 129 | 6A7  | Phạm Đăng Ngọc    | Huyền | Nữ  | 20 | 8  | 2010 | Đăng Thị Út          |      |
| 130 | 6A9  | Đỗ Phúc Gia       | Hy    | Nam | 13 | 11 | 2010 | Phan Thị Thụy Ly     | TCTA |
| 131 | 6A4  | Võ Nhật           | Kha   | Nam | 11 | 6  | 2010 | Nguye64nThi5 Rắc Lin |      |
| 132 | 6A5  | Phan Ngọc Minh    | Khang | Nam | 3  | 8  | 2010 | Vũ Thị Hạnh          |      |
| 133 | 6A6  | Đoàn Minh         | Khang | Nam | 17 | 11 | 2010 | Cù Thị Phương Thủy   |      |
| 134 | 6A2  | Nguyễn Đăng       | Khánh | Nam | 18 | 10 | 2010 | Phan Thị Tuyết Hường |      |
| 135 | 6A6  | Nguyễn Hồ Gia     | Khánh | Nữ  | 13 | 5  | 2010 | Hồ Thị Kim Huệ       |      |
| 136 | 6A9  | Phan Đỗ Minh      | Khánh | Nam | 30 | 9  | 2010 | Phan Thị Lý          | TCTA |
| 137 | 6A1  | Tạ Nam            | Khánh | Nam | 16 | 8  | 2010 | Đỗ Thị Xoan          |      |
| 138 | 6A7  | Nguyễn Hoàng Quốc | Khánh | Nam | 11 | 10 | 2010 | Nguyễn Hoàng Phương  |      |
| 139 | 6A8  | Trần Trung        | Khánh | Nam | 17 | 11 | 2010 | Phạm Thị Mỹ Trang    | TCTA |
| 140 | 6A1  | Phạm Huỳnh Vân    | Khánh | Nữ  | 25 | 2  | 2010 | Huỳnh Thị Út         |      |

|     |      |                  |       |     |    |    |      |                               |      |
|-----|------|------------------|-------|-----|----|----|------|-------------------------------|------|
| 141 | 6A3  | Nguyễn Bảo       | Khiêm | Nam | 6  | 2  | 2010 | Vũ Thị Nhung                  |      |
| 142 | 6A2  | Nguyễn Đức Anh   | Khoa  | Nam | 9  | 7  | 2010 | Huỳnh Tú Lan                  |      |
| 143 | 6A4  | Trần Anh         | Khoa  | Nam | 22 | 5  | 2010 | Nguyễn Thị Tố Nguyên          |      |
| 144 | 6A5  | Trần Quốc Anh    | Khoa  | Nam | 11 | 1  | 2010 | Trần Quốc Hùng                |      |
| 145 | 6A8  | Nguyễn Anh       | Khoa  | Nam | 25 | 3  | 2010 | Nguyễn Nguyên Thị Nhật Phương | TCTA |
| 146 | 6A6  | Phạm Trần Đăng   | Khoa  | Nam | 27 | 2  | 2010 | Trần Thị Kim Trúc             |      |
| 147 | 6A7  | Nguyễn Đăng      | Khoa  | Nam | 19 | 9  | 2009 | Trần Thị Thanh Dung           |      |
| 148 | 6A10 | Đỗ Đăng          | Khoa  | Nam | 22 | 12 | 2010 | Vũ Thị Hà                     | TCTA |
| 149 | 6A1  | Hoàng Văn        | Khoa  | Nam | 28 | 3  | 2010 | Phạm Thị Phương               |      |
| 150 | 6A3  | Hồ Minh          | Khôi  | Nam | 30 | 12 | 2010 | Phan Thanh Hương              |      |
| 151 | 6A4  | Mai Minh         | Khôi  | Nam | 29 | 10 | 2010 | Mai Văn Nguyên                |      |
| 152 | 6A5  | Trương Lê Minh   | Khôi  | Nam | 18 | 11 | 2010 | Lê Thị Đoan Trinh             |      |
| 153 | 6A8  | Huỳnh Minh       | Khôi  | Nam | 11 | 11 | 2010 | Lê Thị Ngọc Lan               | TCTA |
| 154 | 6A9  | Lê Minh          | Khôi  | Nam | 7  | 8  | 2010 | Nguyễn Thị Trường Tiên        | TCTA |
| 155 | 6A6  | Mai Việt         | Khôi  | Nam | 27 | 4  | 2010 | Trần Thị Thúy Mai             |      |
| 156 | 6A7  | Trần Nguyễn Quốc | Kiệt  | Nam | 11 | 10 | 2010 | Nguyễn Thị Diễm Trang         |      |
| 157 | 6A1  | Hoàng Tuấn       | Kiệt  | Nam | 18 | 5  | 2010 | Trần Thị Ngọc Dung            |      |
| 158 | 6A9  | Nguyễn Thị Tường | Lam   | Nữ  | 25 | 9  | 2010 | Nguyễn Thị Ngọc Sương         | TCTA |
| 159 | 6A10 | Nguyễn Kim Tường | Lam   | Nữ  | 8  | 3  | 2010 | Kim Thị Hồng Linh             | TCTA |
| 160 | 6A2  | Nguyễn Hoàng     | Lâm   | Nam | 20 | 10 | 2010 | Nguyễn Thu Sương              |      |
| 161 | 6A10 | Nguyễn Tùng      | Lâm   | Nam | 5  | 2  | 2010 | Trần Thị Huyền                | TCTA |
| 162 | 6A7  | Võ Nguyễn Linh   | Lan   | Nữ  | 29 | 8  | 2010 | Nguyễn Hoàng Linh             |      |
| 163 | 6A1  | Nguyễn Ngọc      | Lan   | Nữ  | 15 | 7  | 2010 | La Thị Hoa                    |      |
| 164 | 6A2  | Nguyễn Ngọc      | Lan   | Nữ  | 17 | 12 | 2010 | Nguyễn Thị Hào                |      |
| 165 | 6A3  | Trần Lê          | Lân   | Nam | 5  | 1  | 2010 | Lê Thị Hồng Loan              |      |
| 166 | 6A5  | Phạm Dương Ánh   | Linh  | Nữ  | 27 | 4  | 2010 | Phạm Thị Thanh Nga            |      |
| 167 | 6A3  | Nguyễn Diệu      | Linh  | Nữ  | 26 | 3  | 2010 | Vũ Thị Gấm                    |      |
| 168 | 6A6  | Vì Nguyễn Gia    | Linh  | Nữ  | 16 | 4  | 2010 | Nguyễn Thúy Nga               |      |
| 169 | 6A2  | Phạm Khánh       | Linh  | Nữ  | 16 | 11 | 2010 | Cao Thị Bích Hạnh             |      |
| 170 | 6A3  | Lê Khánh         | Linh  | Nữ  | 18 | 8  | 2010 | Nguyễn Việt Thị Yên           |      |

|     |      |                   |       |     |    |    |      |                         |      |
|-----|------|-------------------|-------|-----|----|----|------|-------------------------|------|
| 171 | 6A6  | Bùi Hoàng Khánh   | Linh  | Nữ  | 17 | 1  | 2010 | Hoàng Thị Vân           |      |
| 172 | 6A7  | Lê Khánh          | Linh  | Nữ  | 13 | 2  | 2010 | Bùi Thị Tân             |      |
| 173 | 6A10 | Nguyễn Thị Khánh  | Linh  | Nữ  | 22 | 1  | 2010 | Trần Thị Hiền           | TCTA |
| 174 | 6A10 | Mai Mai           | Linh  | Nữ  | 2  | 7  | 2010 | Nguyễn Thị Huyền        | TCTA |
| 175 | 6A1  | Trần Ngọc         | Linh  | Nữ  | 22 | 1  | 2010 | Trần Thị Mực            |      |
| 176 | 6A9  | Nguyễn Dương Ngọc | Linh  | Nữ  | 28 | 10 | 2010 | Dương Thị Thuận         | TCTA |
| 177 | 6A2  | Đặng Phương       | Linh  | Nữ  | 14 | 1  | 2010 | Nguyễn Thị Loan         |      |
| 178 | 6A4  | Nguyễn Thị Phương | Linh  | Nữ  | 9  | 12 | 2010 | Nguyễn Thị Hường        |      |
| 179 | 6A8  | Nguyễn Phương     | Linh  | Nữ  | 4  | 2  | 2010 | Phạm Thị Thủy           | TCTA |
| 180 | 6A1  | Vì Nguyễn Thảo    | Linh  | Nữ  | 16 | 4  | 2010 | Nguyễn Thúy Nga         |      |
| 181 | 6A7  | Hồ Thùy           | Linh  | Nữ  | 18 | 4  | 2010 | Hoàng Thị Hằng          |      |
| 182 | 6A4  | Trần Việt         | Linh  | Nam | 31 | 1  | 2010 | Trần Thị Thúy           |      |
| 183 | 6A5  | Trịnh Bá          | Lộc   | Nam | 9  | 4  | 2010 | Hoàng Thị Nhung         |      |
| 184 | 6A7  | Hoàng             | Long  | Nam | 1  | 11 | 2010 | Nguyễn Thị Thủy         |      |
| 185 | 6A9  | Võ Lê Ngọc        | Long  | Nam | 23 | 1  | 2010 | Lê Thị Kim Hồng         | TCTA |
| 186 | 6A6  | Lưu Thành         | Long  | Nam | 10 | 10 | 2010 | Lê Thị Thanh Yên        |      |
| 187 | 6A1  | Lưu Thành         | Luân  | Nam | 10 | 10 | 2010 | Lê Thị Yên              |      |
| 188 | 6A8  | Hồ Ngân           | Lượng | Nam | 7  | 9  | 2010 | Phạm Thị Ngọc Thương    | TCTA |
| 189 | 6A4  | Lạc Thị Kim       | Luyến | Nữ  | 2  | 7  | 2010 | Tăng Thị Lạnh           |      |
| 190 | 6A3  | Nguyễn Trần Khánh | Ly    | Nữ  | 16 | 5  | 2010 | Nguyễn Trần Phương Thảo |      |
| 191 | 6A4  | Nguyễn Thảo       | Ly    | Nữ  | 31 | 10 | 2010 | Trần Thị Loan           |      |
| 192 | 6A5  | Huỳnh Thị Trúc    | Ly    | Nữ  | 23 | 7  | 2010 | Phạm Thị Thu Liêm       |      |
| 193 | 6A2  | Phan Thanh Ngọc   | Mai   | Nữ  | 1  | 10 | 2010 | Võ Nguyễn Thanh Hiền    |      |
| 194 | 6A4  | Hoàng Ngọc        | Mai   | Nữ  | 16 | 1  | 2010 | Phan Ngọc Lam Thư       |      |
| 195 | 6A5  | Nguyễn Phương     | Mai   | Nữ  | 7  | 10 | 2010 | Nguyễn Xuân Đại         |      |
| 196 | 6A3  | Trần Xuân         | Mai   | Nữ  | 14 | 2  | 2010 | Nguyễn Thị Loan         |      |
| 197 | 6A6  | Huỳnh Lý Gia      | Mẫn   | Nữ  | 19 | 5  | 2010 | Lý Kim Chi              |      |
| 198 | 6A9  | Lưu Vũ Anh        | Minh  | Nam | 25 | 10 | 2010 | Vũ Thị Kim Yên          | TCTA |
| 199 | 6A2  | Nguyễn Bảo        | Minh  | Nam | 15 | 8  | 2010 | Nguyễn Thị Loan         |      |
| 200 | 6A8  | Lê Đăng           | Minh  | Nam | 20 | 11 | 2010 | Nguyễn Hà Trinh         | TCTA |

|     |      |                  |       |     |    |    |      |                         |      |
|-----|------|------------------|-------|-----|----|----|------|-------------------------|------|
| 201 | 6A3  | Huỳnh Hải        | Minh  | Nam | 5  | 3  | 2010 | Nguyễn Thị Tuyền        |      |
| 202 | 6A1  | Nguyễn Thị Khánh | Minh  | Nữ  | 26 | 4  | 2010 | Phạm Thị Mai            |      |
| 203 | 6A10 | Hoàng Khánh      | Minh  | Nam | 11 | 11 | 2010 | Phạm Thị Lành           | TCTA |
| 204 | 6A4  | Lê               | Minh  | Nam | 17 | 4  | 2010 | Trương Thúy Hận         |      |
| 205 | 6A8  | Đinh Nhật        | Minh  | Nam | 8  | 7  | 2010 | Phạm Thị Phương Anh     | TCTA |
| 206 | 6A10 | Đậu Nhật         | Minh  | Nam | 12 | 1  | 2010 | Nguyễn Thị Nguyệt       | TCTA |
| 207 | 6A1  | Lê Ngọc          | Mỹ    | Nữ  | 18 | 5  | 2010 | Võ Thị Thùy Linh        |      |
| 208 | 6A7  | Phạm Bảo         | Nam   | Nam | 9  | 3  | 2010 | Phạm Thị Chín           |      |
| 209 | 6A4  | Nguyễn Hà        | Nam   | Nam | 28 | 9  | 2010 | Nguyễn Thị Hà           |      |
| 210 | 6A2  | Nguyễn Hoàng     | Nam   | Nam | 3  | 10 | 2010 | Trần Thị Yên            |      |
| 211 | 6A3  | Nguyễn Phương    | Nam   | Nam | 9  | 9  | 2010 | Trịnh Thị Dung          |      |
| 212 | 6A6  | Nguyễn Phương    | Nam   | Nam | 15 | 2  | 2009 | Hồ Thị Phương           |      |
| 213 | 6A5  | Lê Quốc          | Nam   | Nam | 30 | 3  | 2010 | Sơn Thị Huỳnh           |      |
| 214 | 6A1  | Hoàng Võ Thành   | Nam   | Nam | 11 | 8  | 2010 | Võ Thị Ý                |      |
| 215 | 6A6  | Nguyễn Thành     | Nam   | Nam | 15 | 8  | 2010 | Nguyễn Thị Thương Huyền |      |
| 216 | 6A5  | Phạm Văn         | Nam   | Nam | 17 | 3  | 2009 | Nguyễn Thị Nga          |      |
| 217 | 6A9  | Hoàng Việt       | Nam   | Nam | 14 | 10 | 2010 | Lê Thị Hương Dung       | TCTA |
| 218 | 6A8  | Phạm Huỳnh       | Nga   | Nữ  | 12 | 9  | 2010 | Hồ Thị Mỹ Hằng          | TCTA |
| 219 | 6A3  | Đinh Nguyễn Linh | Nga   | Nữ  | 30 | 7  | 2010 | Nguyễn Thị Mích         |      |
| 220 | 6A10 | Trương Ngọc      | Ngân  | Nữ  | 19 | 4  | 2010 | Bùi Thị Ngọc Em         | TCTA |
| 221 | 6A9  | Phạm Thị Thanh   | Ngân  | Nữ  | 7  | 6  | 2010 | Nguyễn Thị Hồng Thắm    | TCTA |
| 222 | 6A4  | Hoàng Võ Thị     | Ngân  | Nữ  | 6  | 3  | 2010 | Võ Thị Yên              |      |
| 223 | 6A2  | Phan Phương      | Nghi  | Nữ  | 10 | 6  | 2010 | Phan Thị Kiều           |      |
| 224 | 6A7  | Phạm Trần Phương | Nghi  | Nữ  | 4  | 11 | 2010 | Trần Thị Nhâm           |      |
| 225 | 6A3  | Nguyễn Gia       | Nghĩa | Nam | 22 | 3  | 2010 | Nguyễn Thị Huỳnh Như    |      |
| 226 | 6A2  | Nguyễn Trần Nhơn | Nghĩa | Nam | 9  | 9  | 2010 | Trần Thị Thanh Thảo     |      |
| 227 | 6A7  | Trần Thanh       | Nghĩa | Nam | 19 | 2  | 2010 | Châu Thị Thanh Hiền     |      |
| 228 | 6A1  | Hồ Trọng         | Nghĩa | Nam | 11 | 1  | 2010 | Nguyễn Thị Minh Thu     |      |
| 229 | 6A7  | Nguyễn Huỳnh Ánh | Ngọc  | Nữ  | 11 | 11 | 2010 | Huỳnh Thị Minh Hậu      |      |
| 230 | 6A4  | Đinh Hoàng Bảo   | Ngọc  | Nữ  | 16 | 2  | 2010 | Hoàng Thị Nga           |      |

|     |      |                    |        |     |    |    |      |                        |      |
|-----|------|--------------------|--------|-----|----|----|------|------------------------|------|
| 231 | 6A5  | Đinh Nguyễn Bảo    | Ngọc   | Nữ  | 17 | 11 | 2010 | Nguyễn Thị Bích Hạnh   |      |
| 232 | 6A6  | Tạ Dương Bảo       | Ngọc   | Nữ  | 20 | 6  | 2010 | Dương Thị Thanh Thúy   |      |
| 233 | 6A10 | Đào Lê Bảo         | Ngọc   | Nữ  | 9  | 7  | 2010 | Lê Huỳnh Thị Phúc      | TCTA |
| 234 | 6A8  | Nguyễn Bích        | Ngọc   | Nữ  | 10 | 7  | 2010 | Liêu Thị Bích Phượng   | TCTA |
| 235 | 6A3  | Phạm Trần Diệu     | Ngọc   | Nữ  | 21 | 8  | 2010 | Trần Thị Diệu Hằng     |      |
| 236 | 6A9  | Võ Hoàng           | Ngọc   | Nữ  | 5  | 4  | 2010 | Võ Thị Thúy Vân        | TCTA |
| 237 | 6A7  | Phan Khánh         | Ngọc   | Nữ  | 8  | 7  | 2010 | Đặng Thị Mai           |      |
| 238 | 6A8  | Nguyễn Khánh       | Ngọc   | Nữ  | 29 | 1  | 2010 | Nguyễn Thị Đông Phương | TCTA |
| 239 | 6A10 | Nguyễn Khánh       | Ngọc   | Nữ  | 22 | 5  | 2010 | Nguyễn Thị Phương Thúy | TCTA |
| 240 | 6A4  | Võ Thị Kim         | Ngọc   | Nữ  | 28 | 12 | 2010 | Trần Thị Kim Hai       |      |
| 241 | 6A1  | Huỳnh Thái         | Ngọc   | Nữ  | 1  | 4  | 2010 | Nguyễn Thị Lệ Trinh    |      |
| 242 | 6A2  | Nguyễn Thảo        | Ngọc   | Nữ  | 20 | 12 | 2010 | Điền Thị Nhung         |      |
| 243 | 6A6  | Lê Yến             | Ngọc   | Nữ  | 13 | 10 | 2010 | Lê Thúy Hồng           |      |
| 244 | 6A4  | Nguyễn Đình        | Nguyễn | Nam | 23 | 9  | 2010 | Vũ Thị Dung            |      |
| 245 | 6A5  | Trần Nguyễn Khôi   | Nguyễn | Nam | 27 | 11 | 2010 | Nguyễn Thị Thanh Hoa   |      |
| 246 | 6A6  | Đặng Khôi          | Nguyễn | Nam | 5  | 10 | 2010 | Cao Thị Thúy           |      |
| 247 | 6A1  | Nguyễn Thảo        | Nguyễn | Nữ  | 9  | 6  | 2010 | Phạm Thị Xinh          |      |
| 248 | 6A7  | Trương Ngọc Thảo   | Nguyễn | Nữ  | 21 | 7  | 2010 | Bùi Thị Ngọc Tuyền     |      |
| 249 | 6A7  | Nguyễn Thành       | Nhân   | Nam | 27 | 7  | 2010 | Phan Thị Vân           |      |
| 250 | 6A10 | Nguyễn Trọng       | Nhân   | Nam | 29 | 11 | 2010 | Võ Thị Nghĩa           | TCTA |
| 251 | 6A1  | Phạm Ngọc          | Nhật   | Nam | 10 | 7  | 2010 | Trịnh Thị Bê           |      |
| 252 | 6A3  | Võ Hà Hồng         | Nhật   | Nam | 5  | 4  | 2010 | Nguyễn Thị Kiều Oanh   |      |
| 253 | 6A2  | Đỗ Khánh           | Nhật   | Nam | 8  | 12 | 2010 | Lê Thị Thành           |      |
| 254 | 6A4  | Hà Việt            | Nhật   | Nam | 24 | 6  | 2010 | Nguyễn Thị Chúc Ly     |      |
| 255 | 6A3  | Quản Nguyễn Phương | Nhi    | Nữ  | 6  | 8  | 2010 | Nguyễn Thị Hải Đường   |      |
| 256 | 6A6  | Nguyễn Ngọc Phương | Nhi    | Nữ  | 12 | 12 | 2010 | Nguyễn Thị Thanh Thủy  |      |
| 257 | 6A10 | Trần Uyên          | Nhi    | Nữ  | 22 | 12 | 2010 | Trương Thị Hoài Thương | TCTA |
| 258 | 6A1  | Nguyễn Ngọc Yến    | Nhi    | Nữ  | 25 | 1  | 2010 | Nguyễn Thị Hằng Nga    |      |
| 259 | 6A2  | Lê Thị Yến         | Nhi    | Nữ  | 10 | 10 | 2010 | Nguyễn Thị Thành       |      |
| 260 | 6A4  | Ngô Yến            | Nhi    | Nữ  | 16 | 5  | 2010 | Nguyễn Thị Ninh        |      |

|     |      |                    |        |     |    |    |      |                        |      |
|-----|------|--------------------|--------|-----|----|----|------|------------------------|------|
| 261 | 6A5  | Huỳnh Lê Yến       | Nhi    | Nữ  | 24 | 5  | 2010 | Lê Thị Nga             |      |
| 262 | 6A7  | Lê Thị Yến         | Nhi    | Nữ  | 20 | 1  | 2010 | Trần Thị Kim Châu      |      |
| 263 | 6A9  | Trần Tôn Yến       | Nhi    | Nữ  | 22 | 7  | 2010 | Lê Thị Sen             | TCTA |
| 264 | 6A2  | Nguyễn Thị Diễm    | Như    | Nữ  | 24 | 7  | 2010 | Đỗ Kim Tiền            |      |
| 265 | 6A10 | Lê Nguyễn Kiều     | Như    | Nữ  | 23 | 2  | 2010 | Nguyễn Thị Ngọc        | TCTA |
| 266 | 6A3  | Nguyễn Ngọc Quỳnh  | Như    | Nữ  | 2  | 9  | 2010 | Đặng Ngọc Hồng Trang   |      |
| 267 | 6A8  | Nguyễn Thị Quỳnh   | Như    | Nữ  | 2  | 8  | 2010 | Hoàng Thị Hiền         | TCTA |
| 268 | 6A9  | Cao Nguyên Quỳnh   | Như    | Nữ  | 27 | 5  | 2010 | Nguyễn Thị Minh Nguyệt | TCTA |
| 269 | 6A5  | Nguyễn Trần Tâm    | Như    | Nữ  | 30 | 12 | 2010 | Trần Thị Kim Duyên     |      |
| 270 | 6A4  | Mai Thị Kiều       | Ninh   | Nữ  | 17 | 9  | 2010 | Nguyễn Thị Khương      |      |
| 271 | 6A5  | Lê Dương Bảo       | Ny     | Nữ  | 27 | 7  | 2010 | Dương Thị Thúy Ngân    |      |
| 272 | 6A8  | Đỗ Đức             | Phát   | Nam | 9  | 5  | 2010 | Trần Thị Nhài          | TCTA |
| 273 | 6A7  | Nguyễn Lê Minh     | Phát   | Nam | 2  | 1  | 2010 | Lê Thị Ngọc Giàu       |      |
| 274 | 6A5  | Võ Lê Tấn          | Phát   | Nam | 7  | 2  | 2010 | Lê Ngọc Thảo           |      |
| 275 | 6A6  | Huỳnh Tấn          | Phát   | Nam | 8  | 12 | 2010 | Phạm Thụy Ngọc Tuyên   |      |
| 276 | 6A9  | Phạm Thành         | Phát   | Nam | 2  | 11 | 2010 | Ngô Thị Thanh Tuyên    | TCTA |
| 277 | 6A8  | Nguyễn             | Phi    | Nam | 9  | 3  | 2010 | Nguyễn Thị Út Hạnh     | TCTA |
| 278 | 6A1  | Phạm Hồng          | Phong  | Nam | 4  | 3  | 2010 | Kim Thị Hải            |      |
| 279 | 6A8  | Nguyễn Nam         | Phong  | Nam | 12 | 4  | 2010 | Đoàn Thị Huyền         | TCTA |
| 280 | 6A3  | Nguyễn Hoàng Thiên | Phú    | Nam | 29 | 11 | 2010 | Trần Thị Khanh         |      |
| 281 | 6A5  | Đặng Anh           | Phúc   | Nam | 6  | 10 | 2010 | Nguyễn Thị Hồng Hà     |      |
| 282 | 6A3  | Lê Thị Diễm        | Phúc   | Nữ  | 2  | 2  | 2010 | Võ Thị Xây             |      |
| 283 | 6A4  | Phạm Hồng          | Phúc   | Nam | 12 | 3  | 2010 | Bùi Thị Ngọc Thảo      |      |
| 284 | 6A9  | Nguyễn Đỗ Hồng     | Phúc   | Nữ  | 31 | 3  | 2010 | Nguyễn Thị Tổ Loan     | TCTA |
| 285 | 6A6  | Lưu Huỳnh Thanh    | Phúc   | Nam | 22 | 9  | 2010 | Lưu Thị Ngọc Loan      |      |
| 286 | 6A2  | Nguyễn Hoàng Thiên | Phúc   | Nam | 9  | 10 | 2010 | Lê Thị Hoàng Oanh      |      |
| 287 | 6A10 | Nguyễn Bá          | Phước  | Nam | 22 | 3  | 2010 | Nguyễn Thị Thanh Lan   | TCTA |
| 288 | 6A7  | Bùi Hữu            | Phước  | Nam | 19 | 3  | 2010 | Nguyễn Thị Biền        |      |
| 289 | 6A8  | Cao Thiên          | Phước  | Nam | 21 | 2  | 2010 | Phạm Thị Hiền          | TCTA |
| 290 | 6A10 | Nguyễn Thị Hoài    | Phương | Nữ  | 5  | 2  | 2010 | Phạm Thị Nhung         | TCTA |

|     |      |                  |        |     |    |    |      |                      |      |
|-----|------|------------------|--------|-----|----|----|------|----------------------|------|
| 291 | 6A6  | Trần Nguyễn Lan  | Phương | Nữ  | 21 | 2  | 2010 | Nguyễn Thị Nhật Lan  |      |
| 292 | 6A1  | Nguyễn Lê        | Phương | Nam | 15 | 7  | 2010 | Nguyễn Thị Lợi       |      |
| 293 | 6A9  | Nguyễn Thị Minh  | Phương | Nữ  | 24 | 6  | 2010 | Nguyễn Thị Ngọc Loan | TCTA |
| 294 | 6A8  | Nguyễn Thị Thu   | Phương | Nữ  | 13 | 1  | 2010 | Nguyễn Thị Diễm      | TCTA |
| 295 | 6A2  | Nguyễn Anh       | Quân   | Nam | 20 | 11 | 2010 | Nguyễn Phan Bích Hà  |      |
| 296 | 6A5  | Nguyễn Quốc Anh  | Quân   | Nam | 29 | 3  | 2010 | Trương Thị Ngọc Anh  |      |
| 297 | 6A3  | Vũ Hoàng         | Quân   | Nam | 29 | 10 | 2010 | Phạm Thị Anh         |      |
| 298 | 6A4  | Ngô Hoàng        | Quân   | Nam | 30 | 1  | 2010 | Nguyễn Thị Lợi       |      |
| 299 | 6A1  | Nguyễn Dương Mẫn | Quân   | Nữ  | 1  | 5  | 2010 | Dương Mỹ Hằng        |      |
| 300 | 6A6  | Bùi Phạm Minh    | Quang  | Nam | 5  | 6  | 2010 | Phạm Thị Ngọc Hà     |      |
| 301 | 6A6  | Lê Kim           | Quý    | Nữ  | 15 | 6  | 2010 | Lê Thị Mỹ Dung       |      |
| 302 | 6A9  | Mai Thị Thu      | Quyên  | Nữ  | 23 | 1  | 2010 | Mai Thị Bích         | TCTA |
| 303 | 6A8  | Phạm Văn         | Quyết  | Nam | 3  | 5  | 2010 | Nguyễn Thị Lan       | TCTA |
| 304 | 6A5  | Lê               | Quỳnh  | Nữ  | 5  | 8  | 2010 | Lê Thị Mỹ Thanh      |      |
| 305 | 6A6  | Trần Võ Như      | Quỳnh  | Nữ  | 30 | 12 | 2010 | Võ Thị Bạch Tuyết    |      |
| 306 | 6A7  | Hồ Ngọc Phương   | Quỳnh  | Nữ  | 19 | 8  | 2010 | Lê Thị Ngọc Hoan     |      |
| 307 | 6A10 | Lê Phương        | Quỳnh  | Nữ  | 21 | 10 | 2010 | Lê Nguyễn Phương Thư | TCTA |
| 308 | 6A8  | Lê Thị Xuân      | Quỳnh  | Nữ  | 21 | 12 | 2010 | Võ Thị Quyên Quyên   | TCTA |
| 309 | 6A7  | Nguyễn Hoài Ly   | Sa     | Nữ  | 1  | 10 | 2010 | Lê Thị Linh          |      |
| 310 | 6A9  | Nguyễn Đình      | Sang   | Nam | 8  | 11 | 2009 | Bùi Thị Thu Giang    | TCTA |
| 311 | 6A10 | Lê Xuân          | Sáng   | Nam | 28 | 9  | 2010 | Trần Kim Mến         | TCTA |
| 312 | 6A7  | Cao Minh         | Sơn    | Nam | 27 | 10 | 2010 | Bùi Thị Na           |      |
| 313 | 6A1  | Bùi Ngọc         | Sơn    | Nam | 22 | 9  | 2010 | Trần Thị Thanh Nga   |      |
| 314 | 6A9  | Dương Thạch      | Sơn    | Nam | 26 | 11 | 2010 | Trần Tiểu Anh        | TCTA |
| 315 | 6A2  | Lý Minh          | Tâm    | Nam | 12 | 12 | 2010 | Phạm Thị Liễu        |      |
| 316 | 6A1  | Danh Thị Mỹ      | Tâm    | Nữ  | 28 | 1  | 2009 | Danh Thị Mỹ Thuận    |      |
| 317 | 6A9  | Danh Thành       | Thái   | Nam | 1  | 10 | 2010 | Nguyễn Thị Thành     | TCTA |
| 318 | 6A3  | Vũ Chí           | Thanh  | Nam | 8  | 2  | 2010 | Vũ Thị Khuyên        |      |
| 319 | 6A8  | Nguyễn Sỹ Tiến   | Thanh  | Nam | 29 | 1  | 2010 | Nguyễn Thị Dũng      | TCTA |
| 320 | 6A2  | Phạm Trang       | Thanh  | Nữ  | 28 | 5  | 2010 | Nguyễn Thị Hoa Chánh |      |

|     |      |                   |        |     |    |    |      |                        |      |
|-----|------|-------------------|--------|-----|----|----|------|------------------------|------|
| 321 | 6A4  | Chu Nguyễn Tiến   | Thành  | Nam | 19 | 12 | 2010 | Nguyễn Thị Khuyên      |      |
| 322 | 6A9  | Trần Thị Phương   | Thảo   | Nữ  | 25 | 3  | 2010 | Nguyễn Thị Nga         | TCTA |
| 323 | 6A2  | Võ Thị Thanh      | Thảo   | Nữ  | 7  | 5  | 2010 | Nguyễn Thị Nhân        |      |
| 324 | 6A7  | Lưu Thị Thu       | Thảo   | Nữ  | 3  | 12 | 2010 | Lê Thị Xuân            |      |
| 325 | 6A10 | Châu Bá           | Thiên  | Nam | 22 | 3  | 2010 | Lê Ngọc Hà             | TCTA |
| 326 | 6A5  | Giang Đỗ Gia      | Thiên  | Nam | 20 | 1  | 2010 | Đỗ Thị Quý             |      |
| 327 | 6A2  | Trần Thiên        | Thiên  | Nữ  | 13 | 8  | 2010 | Phạm Thị Hồng Gấm      |      |
| 328 | 6A6  | Nguyễn Lê Đức     | Thiện  | Nam | 11 | 1  | 2010 | Lê Thị Thiêm           |      |
| 329 | 6A7  | Nguyễn Phúc       | Thịnh  | Nam | 20 | 9  | 2010 | Nguyễn Thanh Thảo      |      |
| 330 | 6A2  | Đỗ Bùi Anh        | Thơ    | Nữ  | 21 | 8  | 2010 | Bùi Thị Hiền           |      |
| 331 | 6A7  | Nguyễn Thái Hoàng | Thư    | Nữ  | 23 | 11 | 2010 | Nguyễn Thị Thái Hiền   |      |
| 332 | 6A3  | Nguyễn Kim        | Thư    | Nữ  | 29 | 9  | 2010 | Nguyễn Thị Hồng Thảo   |      |
| 333 | 6A8  | Lâm Nguyễn Minh   | Thư    | Nữ  | 2  | 11 | 2010 | Nguyễn Thị Minh Thương | TCTA |
| 334 | 6A10 | Cổ Ngọc Minh      | Thư    | Nữ  | 13 | 8  | 2010 | Lê Thị Kim Nhung       | TCTA |
| 335 | 6A1  | Lê Minh           | Thuận  | Nam | 16 | 4  | 2010 | Trần Thanh Nga         |      |
| 336 | 6A2  | Huỳnh Lê Minh     | Thuận  | Nam | 31 | 3  | 2010 | Lê Thị Thu Sương       |      |
| 337 | 6A1  | Đinh Hoài         | Thương | Nữ  | 24 | 4  | 2010 | Đinh Thị Nhân          |      |
| 338 | 6A5  | Nguyễn Thị Thanh  | Thương | Nữ  | 26 | 9  | 2010 | Trương Thị Lanh        |      |
| 339 | 6A5  | Tăng Thanh        | Thúy   | Nữ  | 9  | 12 | 2010 | Nguyễn Thị Bé Nhiên    |      |
| 340 | 6A3  | Nguyễn Hồng Minh  | Thùy   | Nữ  | 4  | 2  | 2010 | Nguyễn Thị Hồng Hiếu   |      |
| 341 | 6A10 | Đặng Nhật Phương  | Thùy   | Nữ  | 9  | 8  | 2010 | Bùi Thị Thanh Loan     | TCTA |
| 342 | 6A4  | Phan Hoàng Bảo    | Thy    | Nữ  | 12 | 2  | 2010 | Ngô Thị Ngọc Hạnh      |      |
| 343 | 6A6  | Tô Ngọc Bảo       | Thy    | Nữ  | 13 | 1  | 2010 | Phan Thị Diệu Hiền     |      |
| 344 | 6A9  | Bùi Nguyễn Bảo    | Thy    | Nữ  | 18 | 1  | 2010 | Nguyễn Trần Xuân Uyên  | TCTA |
| 345 | 6A7  | Ngô Phạm Nhật     | Thy    | Nữ  | 24 | 11 | 2010 | Phạm Thị Hợi           |      |
| 346 | 6A10 | Đào Thiên         | Tiên   | Nữ  | 15 | 10 | 2010 | Nguyễn Thị Hồng Gấm    | TCTA |
| 347 | 6A2  | Nguyễn Phạm Thủy  | Tiên   | Nữ  | 27 | 8  | 2010 | Phạm Thị Minh          |      |
| 348 | 6A8  | Lê Thủy           | Tiên   | Nữ  | 6  | 11 | 2010 | Nguyễn Thị Châu        | TCTA |
| 349 | 6A9  | Trần Hoàng        | Tiến   | Nam | 24 | 5  | 2010 | Hoàng Thị Yến          | TCTA |
| 350 | 6A10 | Đào Mạnh          | Tiến   | Nam | 4  | 2  | 2010 | Phạm Thị Tuệ Minh      | TCTA |

|     |      |                    |       |     |    |    |      |                        |      |
|-----|------|--------------------|-------|-----|----|----|------|------------------------|------|
| 351 | 6A3  | Huỳnh Thanh        | Tiến  | Nam | 10 | 2  | 2010 | Nguyễn Thị Kim Liên    |      |
| 352 | 6A4  | Trần Quốc          | Toàn  | Nam | 15 | 2  | 2010 | Trần Thị Mỹ            |      |
| 353 | 6A3  | Tô Thị Bảo         | Trâm  | Nữ  | 3  | 10 | 2010 | Lê Thị Tuyết           |      |
| 354 | 6A9  | Võ Lê Bích         | Trâm  | Nữ  | 8  | 1  | 2010 | Lê Thị Bích Trân       | TCTA |
| 355 | 6A4  | Đặng Ngọc Bảo      | Trân  | Nam | 31 | 5  | 2010 | Nguyễn Thị Phương Thảo |      |
| 356 | 6A5  | Nguyễn Ngọc Bảo    | Trân  | Nữ  | 28 | 2  | 2010 | Nguyễn Thị Thu Phương  |      |
| 357 | 6A8  | Nguyễn Ngọc Bảo    | Trân  | Nữ  | 16 | 8  | 2010 | Nguyễn Thị Bích Thùy   | TCTA |
| 358 | 6A10 | Huỳnh Hoàng Bảo    | Trân  | Nữ  | 28 | 9  | 2010 | Hoàng Thị Hạnh         | TCTA |
| 359 | 6A2  | Cao Lữ Ngọc        | Trân  | Nữ  | 17 | 1  | 2010 | Nguyễn Thị Thu         |      |
| 360 | 6A1  | Đinh Tuyết         | Trân  | Nữ  | 21 | 8  | 2010 | Trần Mỹ E              |      |
| 361 | 6A7  | Nguyễn Thị Yên     | Trang | Nữ  | 31 | 3  | 2010 | Tăng Thị Đông          |      |
| 362 | 6A8  | Lê Trần Minh       | Trí   | Nam | 8  | 4  | 2010 | Trần Thị Thu Trâm      | TCTA |
| 363 | 6A6  | Đinh Xuân          | Trí   | Nam | 6  | 10 | 2010 | Nguyễn Thị Hiền        |      |
| 364 | 6A6  | Lê Trần Diễm       | Trình | Nữ  | 20 | 1  | 2010 | Trần Thị Thu Oanh      |      |
| 365 | 6A1  | Hoàng Thị Kim      | Trình | Nữ  | 25 | 8  | 2010 | Phan Thị Đoài          |      |
| 366 | 6A9  | Nguyễn Ngọc Phương | Trình | Nữ  | 17 | 10 | 2010 | Nguyễn Thị Hương Thảo  | TCTA |
| 367 | 6A7  | Châu Khánh         | Trình | Nam | 23 | 6  | 2010 | Trần Thị Phước         |      |
| 368 | 6A2  | Phan Hữu           | Trọng | Nam | 15 | 7  | 2010 | Nguyễn Thị Út          |      |
| 369 | 6A1  | Nguyễn Minh        | Trọng | Nam | 9  | 12 | 2010 | Nguyễn Thị Kim Phương  |      |
| 370 | 6A9  | Lê Minh Diễm       | Trúc  | Nữ  | 14 | 9  | 2010 | Vũ Thị Hồng Phương     | TCTA |
| 371 | 6A3  | Nguyễn Hồng Minh   | Trúc  | Nữ  | 6  | 5  | 2010 | Cái Thị Minh Phương    |      |
| 372 | 6A1  | Nguyễn Thanh       | Trúc  | Nữ  | 22 | 5  | 2010 | Bùi Thị Hồng Lam       |      |
| 373 | 6A8  | Đinh Thị Thanh     | Trúc  | Nữ  | 13 | 11 | 2010 | Nguyễn Thị Thinh       | TCTA |
| 374 | 6A4  | Đông Như Anh       | Tú    | Nam | 22 | 1  | 2010 | Đỗ Thị Kim Tuyền       |      |
| 375 | 6A3  | Lê Thị Cẩm         | Tú    | Nữ  | 29 | 4  | 2010 | Lê Thị Liễu            |      |
| 376 | 6A6  | Trần Hà Thanh      | Tú    | Nam | 8  | 3  | 2010 | Hà Thị Hồng Thắm       |      |
| 377 | 6A10 | Phạm Thanh         | Tú    | Nam | 26 | 11 | 2010 | Võ Phương Khánh Tuyền  | TCTA |
| 378 | 6A3  | Nguyễn Huỳnh Minh  | Tuấn  | Nam | 13 | 7  | 2010 | Huỳnh Thị Thúy Hằng    |      |
| 379 | 6A5  | Phan Thành         | Tuấn  | Nam | 30 | 3  | 2010 | Phan Thị Thủy Tiên     |      |
| 380 | 6A8  | Nguyễn Thị Mộng    | Tuyền | Nữ  | 20 | 11 | 2010 | Đô Thị Kim Lai         | TCTA |

|     |      |                    |       |     |    |    |      |                        |      |
|-----|------|--------------------|-------|-----|----|----|------|------------------------|------|
| 381 | 6A2  | Nguyễn Thị Ngọc    | Tuyền | Nữ  | 11 | 10 | 2010 | Võ Thị Ai              |      |
| 382 | 6A4  | Nguyễn Thanh       | Tuyền | Nữ  | 28 | 6  | 2010 | Trần Thu Hương         |      |
| 383 | 6A2  | Nguyễn Phương      | Uyên  | Nữ  | 29 | 7  | 2010 | Nguyễn Thị Tuyết Loan  |      |
| 384 | 6A7  | Nguyễn Ngọc Phương | Uyên  | Nữ  | 7  | 8  | 2010 | Nguyễn Thị Xuân Hồng   |      |
| 385 | 6A8  | Nguyễn Thị Thanh   | Vân   | Nữ  | 10 | 5  | 2010 | Nguyễn Thị Thanh Nhân  | TCTA |
| 386 | 6A5  | Hà Thị Thảo        | Vân   | Nữ  | 10 | 8  | 2010 | Đinh Thị Thương        |      |
| 387 | 6A10 | Ngô Việt Thanh     | Văn   | Nam | 11 | 4  | 2010 | Ngô Việt Thanh Văn     | TCTA |
| 388 | 6A7  | Đinh Trí           | Vĩ    | Nam | 10 | 3  | 2009 | Phạm Thị Thục          |      |
| 389 | 6A3  | Trương Lê Ngọc     | Viên  | Nữ  | 2  | 9  | 2010 | Lê Thị Sương           |      |
| 390 | 6A1  | Lê Nguyễn Hữu      | Việt  | Nam | 19 | 7  | 2010 | Nguyễn Thị Châm        |      |
| 391 | 6A9  | Nguyễn Văn         | Việt  | Nam | 9  | 3  | 2010 | Nguyễn Thị Thừa        | TCTA |
| 392 | 6A10 | Dương Nguyễn Phú   | Vinh  | Nam | 20 | 10 | 2009 | Nguyễn Thị Sơn Bình    | TCTA |
| 393 | 6A8  | Huỳnh Đăng Quang   | Vinh  | Nam | 5  | 2  | 2010 | Đăng Thị Đình          | TCTA |
| 394 | 6A3  | Hoàng Lâm          | Vũ    | Nam | 5  | 3  | 2010 | Phạm Thị Tuyên         |      |
| 395 | 6A2  | Nguyễn Tuấn        | Vũ    | Nam | 20 | 3  | 2010 | Trương Thị Trang       |      |
| 396 | 6A4  | Lê Chí             | Vững  | Nam | 9  | 3  | 2010 | Võ Kim Huệ             |      |
| 397 | 6A1  | Đặng Bảo           | Vy    | Nữ  | 28 | 2  | 2010 | Bùi Ngọc Đặng Thanh    |      |
| 398 | 6A9  | Nguyễn Ngọc Bảo    | Vy    | Nữ  | 28 | 12 | 2010 | Nguyễn Thị Hồng Vân    | TCTA |
| 399 | 6A3  | Lê Thị Kiều        | Vy    | Nữ  | 14 | 1  | 2010 | Phạm Thị Minh          |      |
| 400 | 6A6  | Lê Minh            | Vy    | Nữ  | 29 | 8  | 2010 | Lê Thị Trang           |      |
| 401 | 6A4  | Lê Phương          | Vy    | Nữ  | 16 | 6  | 2010 | Nguyễn Thị Tuyết Trinh |      |
| 402 | 6A4  | Nguyễn Ngọc Phương | Vy    | Nữ  | 12 | 12 | 2010 | Phạm Thị Nga           |      |
| 403 | 6A5  | Nguyễn Ngọc Phương | Vy    | Nữ  | 9  | 9  | 2010 | Cù Thị Mỹ Vinh         |      |
| 404 | 6A8  | Nguyễn Ngọc Phương | Vy    | Nữ  | 18 | 8  | 2010 | Nguyễn Thị Diệu        | TCTA |
| 405 | 6A2  | Hồ Ngọc Thanh      | Vy    | Nữ  | 17 | 11 | 2010 | Hồ Công Chính          |      |
| 406 | 6A10 | Phùng Thảo         | Vy    | Nữ  | 24 | 8  | 2010 | Đặng Thị Huyền         | TCTA |
| 407 | 6A9  | Lê Thái Tiểu       | Vy    | Nữ  | 20 | 10 | 2010 | Lê Thị Giang           | TCTA |
| 408 | 6A6  | Nguyễn Lê Tường    | Vy    | Nữ  | 12 | 4  | 2010 | Lê Thị Thu Hương       |      |
| 409 | 6A7  | Phạm Trần Tường    | Vy    | Nữ  | 5  | 6  | 2010 | Trần Thị Hồng Nhung    |      |
| 410 | 6A8  | Phạm Nguyễn Tường  | Vy    | Nữ  | 31 | 10 | 2010 | Nguyễn Thị Thu Hà      | TCTA |

|     |     |                 |      |     |    |    |      |                     |      |
|-----|-----|-----------------|------|-----|----|----|------|---------------------|------|
| 411 | 6A5 | Trịnh Triệu     | Vỹ   | Nam | 27 | 11 | 2010 | Trần Thanh Trúc     |      |
| 412 | 6A4 | Nguyễn Thị Yên  | Xuân | Nữ  | 3  | 2  | 2010 | Nguyễn Thị Hải Yên  |      |
| 413 | 6A9 | Trần Nguyễn Anh | Ý    | Nữ  | 29 | 4  | 2010 | Nguyễn Thị Lệ Hằng  | TCTA |
| 414 | 6A4 | Vũ Ngọc         | Ý    | Nữ  | 2  | 3  | 2010 | Phạm Thị Hồng Hạnh  |      |
| 415 | 6A5 | Nguyễn Thị Hải  | Yên  | Nữ  | 24 | 11 | 2010 | Nguyễn Thị Tốt      |      |
| 416 | 6A8 | Nguyễn Hoàng    | Yên  | Nữ  | 18 | 7  | 2010 | Trần Hoàng Tường Vi | TCTA |
| 417 | 6A1 | Sơn Thị Ngọc    | Yên  | Nữ  | 14 | 2  | 2010 | Dương Mỹ Vân        |      |
| 418 | 6A9 | Phan Thị        | Yên  | Nữ  | 11 | 5  | 2010 | Vũ Thị Hải          | TCTA |
| 419 |     |                 |      |     |    |    |      |                     |      |

**HIỆU TRƯỞNG**

**Phạm Quốc Tuấn**